

Thông Tin Chi Tiết Về Phúc Lợi Nha Khoa

2025

Tài liệu này cung cấp thêm thông tin chi tiết về phúc lợi nha khoa bổ sung được bao trả trong chương trình của chúng tôi. *Thông Tin Chi Tiết Về Phúc Lợi Nha Khoa* áp dụng cho các gói phúc lợi chương trình năm 2025 được trình bày trong (các) trang kế tiếp. Để biết thêm thông tin về tài liệu này hoặc phúc lợi nha khoa của quý vị, vui lòng liên hệ với Bộ Phận Dịch Vụ Thành Viên theo số điện thoại hoặc địa chỉ web được trình bày trên mặt sau của *Chứng Thực Bảo Hiểm* hoặc trên thẻ ID Thành viên của quý vị.

Thông Tin Chi Tiết Về Phúc Lợi Nha Khoa áp dụng cho các gói phúc lợi chương trình năm 2025 được trình bày dưới đây. Gói phúc lợi chương trình này có trên mặt sau của *Chứng Thực Bảo Hiểm*, ở góc dưới bên phải.

Tiểu bang	Gói Phúc Lợi Chương Trình	Tên Chương Trình
FL	H1032175000	Wellcare Dual Liberty (HMO D-SNP)
FL	H1032192000	Wellcare Simple (HMO)
FL	H1032196000	Wellcare Simple (HMO)
FL	H1032199000	Wellcare Simple (HMO)
FL	H1032201000	Wellcare Simple (HMO)
FL	H1032205000	Wellcare Simple (HMO)
FL	H1032211000	Wellcare Simple (HMO)
FL	H1032213000	Wellcare Simple (HMO)
FL	H1032237000	Wellcare Simple (HMO)
KS	H6550009000	Wellcare Dual Liberty (HMO-POS D-SNP)
KY	H3975004000	Wellcare Dual Access Open (PPO D-SNP)
PA	H2915002000	Wellcare Dual Access (HMO D-SNP)
PA	H2915007000	Wellcare Dual Access (HMO D-SNP)
WI	H8189001000	Wellcare Dual Access (HMO-POS D-SNP)

Phúc Lợi Nha Khoa Được Bao Trả: Chương trình của chúng tôi cung cấp bảo hiểm cho các dịch vụ nha khoa được mô tả dưới đây. Tham khảo *Chứng Thực Bảo Hiểm* năm 2025 của quý vị để biết mọi khoản chia sẻ chi phí và mức phúc lợi tối đa có thể áp dụng. Mã được bảo hiểm được đánh dấu bằng dấu hoa thị (*) là danh sách một phần có thể yêu cầu sự chấp thuận trước (các mã khác có thể áp dụng).

Bảng Phúc Lợi Nha Khoa năm 2025

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D0120	Khám định kỳ thường quy thực hiện trong quá trình kiểm tra sức khỏe	2 lần (D0120) mỗi 12 tháng; ngoài 6 tháng khám D0150.
D0140	Khám có giới hạn để đánh giá một vấn đề	2 lần (D0140, D0160, D9310, D9430, D9440) mỗi 12 tháng.
D0150	Khám toàn diện (đối với bệnh nhân mới hoặc bệnh nhân chính thức sau 3 năm trở lên không điều trị nha khoa)	1 lần (D0150) mỗi 36 tháng; ngoài 36 tháng khám D0120.
D0160	Khám chi tiết và tập trung chuyên sâu vào vấn đề	2 lần (D0140, D0160, D9310, D9430, D9440) mỗi 12 tháng.
D0180	Đánh giá nha chu toàn diện	2 lần (D0180) mỗi 12 tháng; không trùng ngày khám D0120 hoặc D0150.
D0210	Chụp X-quang toàn hàm/bộ chụp X-quang toàn diện để đánh giá răng miệng	1 lần (D0210, D0330, D0701, D0709) mỗi 36 tháng.
D0220	Chụp X-quang để đánh giá kỹ hơn vùng quanh chân răng	1 lần (D0220) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ. Số lần chụp X-quang tối đa trong một ngày cung cấp dịch vụ giới hạn trong phạm vi chuỗi khám vùng miệng toàn diện.
D0230	Chụp X-quang để đánh giá kỹ hơn vùng quanh chân răng	4 lần (D0230) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ. Số lần chụp X-quang tối đa trong một ngày cung cấp dịch vụ giới hạn trong phạm vi chuỗi khám vùng miệng toàn diện.
D0240	Ảnh chụp X-quang trong khoang miệng, khớp cắn	1 lần (D0240) mỗi 12 tháng
D0251	Ảnh chụp X quang ngoài khoang miệng	2 lần (D0251) mỗi 12 tháng.
D0270	Chụp X-quang cánh cắn để đánh giá răng và xương	2 lần (D0270-D0277) mỗi 12 tháng. Số lần chụp X-quang tối đa trong một ngày cung cấp dịch vụ giới hạn trong phạm vi chuỗi khám vùng miệng toàn diện.
D0272	Chụp X-quang cánh cắn để đánh giá răng và xương	2 lần (D0270-D0277) mỗi 12 tháng. Số lần chụp X-quang tối đa trong một ngày cung cấp dịch vụ giới hạn trong phạm vi chuỗi khám vùng miệng toàn diện.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D0273	Chụp X-quang cánh cấn để đánh giá răng và xương	2 lần (D0270-D0277) mỗi 12 tháng. Số lần chụp X-quang tối đa trong một ngày cung cấp dịch vụ giới hạn trong phạm vi chuỗi khám vùng miệng toàn diện.
D0274	Chụp X-quang cánh cấn để đánh giá răng và xương	2 lần (D0270-D0277) mỗi 12 tháng. Số lần chụp X-quang tối đa trong một ngày cung cấp dịch vụ giới hạn trong phạm vi chuỗi khám vùng miệng toàn diện.
D0277	Chụp X-quang cánh cấn để đánh giá răng và xương	2 lần (D0270-D0277) mỗi 12 tháng. Số lần chụp X-quang tối đa trong một ngày cung cấp dịch vụ giới hạn trong phạm vi chuỗi khám vùng miệng toàn diện.
D0330	Chụp X-quang toàn bộ vùng miệng để đánh giá răng miệng	1 lần (D0210, D0330, D0701, D0709) mỗi 36 tháng. Số lần chụp X-quang tối đa trong một ngày cung cấp dịch vụ giới hạn trong phạm vi chuỗi khám vùng miệng toàn diện.
D0350	Ảnh 2 chiều hoặc ảnh chụp X-quang	1 lần (D0350) mỗi 36 tháng.
D0391	Bác sĩ đọc ảnh chụp X-quang hoặc ảnh chụp không liên quan đến việc chụp X-quang hoặc chụp ảnh, bao gồm cả báo cáo	1 lần (D0391) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ; chỉ được phép khi gửi cùng với (D0701, D0703, D0706-D0709).
D0460	Kiểm tra dây thần kinh ở răng	1 lần (D0460) trên mỗi lần thăm khám.
D0701	Ảnh chụp X-quang toàn bộ vùng miệng và 2 chiều vùng đầu	1 lần (D0701) mỗi 36 tháng; 1 lần (D0210, D0330, D0701, D0709) mỗi 36 tháng
D0703	Ảnh chụp, chỉ ghi lại hình ảnh	1 lần (D0703) mỗi 36 tháng.
D0706	Chụp X-quang bên trong miệng	2 lần (D0706) mỗi 12 tháng.
D0707	Chụp X-quang để đánh giá kỹ hơn vùng quanh chân – chỉ ghi lại hình ảnh	1 lần (D0707) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D0708	Chụp X-quang cánh cấn để đánh giá răng và xương – chỉ ghi lại hình ảnh	2 lần (D0708) mỗi 12 tháng.
D0709	Chụp X-quang toàn hàm/bộ chụp X-quang toàn diện để đánh giá răng miệng – chỉ ghi lại hình ảnh	1 lần (D0210, D0330, D0701, D0709) mỗi 36 tháng.
D1110	Vệ sinh răng miệng tiêu chuẩn cho người trưởng thành	2 lần (D1110) mỗi 12 tháng.
D1206	Điều trị florua	1 lần (D1206, D1208) mỗi 12 tháng.
D1208	Điều trị florua	1 lần (D1206, D1208) mỗi 12 tháng.
D1355	Dùng thuốc phòng ngừa sâu răng	Một lần (D1355) cho mỗi răng mỗi 6 tháng.
D2140	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D2150	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.
D2160	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.
D2161	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.
D2330	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.
D2331	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.
D2332	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.
D2335	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.
D2390	Đặt mào răng trùng với màu răng trực tiếp vào trong miệng chỉ dành cho răng phía trước/răng cửa	1 lần (D2390) cho mỗi răng mỗi 24 tháng. Phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ.
D2391	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.
D2392	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.
D2393	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D2394	Trám răng bằng vật liệu kim loại hoặc trùng với màu răng trực tiếp trong miệng tại vị trí răng cửa, răng giữa hoặc răng hàm	1 lần (D2140-D2335, D2391 - D2394) trên mỗi bề mặt, mỗi răng, mỗi 24 tháng.
D2710*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D2720*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D2721*	<p>Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.</p>	<p>3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.</p>
D2722*	<p>Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.</p>	<p>3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.</p>

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D2740*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D2750*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D2751*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D2752*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D2753*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D2790*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D2791*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D2792*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D2794*	Chụp răng (mão răng) hoặc mão răng một phần được gọi là miếng trám phủ bên trên – làm bằng kim loại, sứ, sứ kết hợp với kim loại hoặc titan. Được tạo ra bên ngoài miệng, sau đó được đưa vào bên trong miệng.	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D2910	Gắn lại hoặc dán lại mão răng bị rơi ra	1 lần (D2910-D2920) cho mỗi răng mỗi 12 tháng; không được bao trả trong vòng 6 tháng cung cấp dịch vụ.
D2915	Gắn lại hoặc dán lại mão răng bị rơi ra	1 lần (D2910-D2920) cho mỗi răng mỗi 12 tháng; không được bao trả trong vòng 6 tháng cung cấp dịch vụ.
D2920	Gắn lại hoặc dán lại mão răng bị rơi ra	1 lần (D2910-D2920) cho mỗi răng mỗi 12 tháng; không được bao trả trong vòng 6 tháng cung cấp dịch vụ.
D2928	Mão răng chế tạo sẵn	1 lần (D2928, D2931) mỗi 36 tháng cho mỗi răng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D2931	Mão răng chế tạo sẵn	1 lần (D2928, D2931) mỗi 36 tháng cho mỗi răng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế. Phải có tối thiểu 50% xương hỗ trợ.
D2950*	Đắp chất trám quanh trụ để chuẩn bị gắn mão răng cho răng	1 lần (D2950, D2952-D2954, D2957) cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Phải cần thiết để giữ chặt mão răng.
D2951	Đắp chất trám quanh trụ để chuẩn bị gắn mão răng cho răng	1 lần (D2951) cho mỗi răng mỗi 84 tháng.
D2952*	Đắp chất trám quanh trụ để chuẩn bị gắn mão răng cho răng	1 lần (D2950, D2952-D2954, D2957) cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Phải cần thiết để giữ chặt mão răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D2953*	Đắp chất trám quanh trụ để chuẩn bị gắn mào răng cho răng	1 lần (D2950, D2952-D2954, D2957) cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Phải cần thiết để giữ chặt mào răng.
D2954*	Đắp chất trám quanh trụ để chuẩn bị gắn mào răng cho răng	1 lần (D2950, D2952-D2954, D2957) cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Phải cần thiết để giữ chặt mào răng.
D2955	Đắp chất trám quanh trụ để chuẩn bị gắn mào răng cho răng	1 lần (D2955) cho mỗi răng mỗi 84 tháng.
D2957	Đắp chất trám quanh trụ để chuẩn bị gắn mào răng cho răng	1 lần (D2950, D2952-D2954, D2957) cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Phải cần thiết để giữ chặt mào răng.
D2971	Đắp chất trám quanh trụ để chuẩn bị gắn mào răng cho răng	1 lần (D2971) cho mỗi răng mỗi 84 tháng.
D2980	Sửa chữa mào răng	1 lần (D2980) cho mỗi răng mỗi 36 tháng.
D3110	Chụp tủy	1 lần (D3110, D3120, D3220) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ.
D3120	Chụp tủy	1 lần (D3110, D3120, D3220) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ.
D3220	Lấy tủy	1 lần (D3110, D3120, D3220) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ.
D3310	Điều trị ống tủy răng	1 lần (D3310-D3330) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ.
D3320	Điều trị ống tủy răng	1 lần (D3310-D3330) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ.
D3330	Điều trị ống tủy răng	1 lần (D3310-D3330) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ.
D3331	Điều trị ống tủy răng	1 lần (D3331-D3333) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ.
D3332	Điều trị ống tủy răng	1 lần (D3331-D3333) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ.
D3333	Điều trị ống tủy răng	1 lần (D3331-D3333) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D3346	Điều trị lại ống tủy răng cho ống tủy răng bị hỏng trước đó	1 lần (D3346-D3348) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; không thanh toán điều trị lại cho cùng một nhà cung cấp trong vòng 12 tháng kể từ lần điều trị ống tủy răng ban đầu.
D3347	Điều trị lại ống tủy răng cho ống tủy răng bị hỏng trước đó	1 lần (D3346-D3348) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; không thanh toán điều trị lại cho cùng một nhà cung cấp trong vòng 12 tháng kể từ lần điều trị ống tủy răng ban đầu.
D3348	Điều trị lại ống tủy răng cho ống tủy răng bị hỏng trước đó	1 lần (D3346-D3348) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; không thanh toán điều trị lại cho cùng một nhà cung cấp trong vòng 12 tháng kể từ lần điều trị ống tủy răng ban đầu.
D3351	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3351- D3353, D3410, D3421, D3425-D3426, D3430, D3450, D3470) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; không được phép nếu cùng nhà cung cấp hoặc nhóm nhà cung cấp.
D3352	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3351- D3353, D3410, D3421, D3425-D3426, D3430, D3450, D3470) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; không được phép nếu cùng nhà cung cấp hoặc nhóm nhà cung cấp.
D3353	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3351- D3353, D3410, D3421, D3425-D3426, D3430, D3450, D3470) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; không được phép nếu cùng nhà cung cấp hoặc nhóm nhà cung cấp.
D3410	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3351- D3353, D3410, D3421, D3425-D3426, D3430, D3450, D3470) cho mỗi răng mỗi chân răng trong suốt cuộc đời.
D3421	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3351- D3353, D3410, D3421, D3425-D3426, D3430, D3450, D3470) cho mỗi răng mỗi chân răng trong suốt cuộc đời.
D3425	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3351- D3353, D3410, D3421, D3425-D3426, D3430, D3450, D3470) cho mỗi răng mỗi chân răng trong suốt cuộc đời.
D3426	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3351- D3353, D3410, D3421, D3425-D3426, D3430, D3450, D3470) cho mỗi răng mỗi chân răng trong suốt cuộc đời.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D3430	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3351- D3353, D3410, D3421, D3425- D3426, D3430, D3450, D3470) cho mỗi răng mỗi chân răng trong suốt cuộc đời.
D3450	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3351- D3353, D3410, D3421, D3425- D3426, D3430, D3450, D3470) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; không được phép nếu cùng nhà cung cấp hoặc nhóm nhà cung cấp.
D3470	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3351- D3353, D3410, D3421, D3425- D3426, D3430, D3450, D3470) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; không được phép nếu cùng nhà cung cấp hoặc nhóm nhà cung cấp.
D3920	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3920-D3921) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời
D3921	Sửa chữa chóp chân răng	1 lần (D3920-D3921) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời
D4210	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4210-D4211) cho mỗi góc phần tư mỗi 36 tháng.
D4211	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4210-D4211) cho mỗi góc phần tư mỗi 36 tháng.
D4212	Loại bỏ mô nướu để hỗ trợ trám răng	1 lần (D4212) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời.
D4240	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4240-D4245) cho mỗi góc phần tư mỗi 36 tháng.
D4241	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4240-D4245) cho mỗi góc phần tư mỗi 36 tháng.
D4245	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4240-D4245) cho mỗi góc phần tư mỗi 36 tháng.
D4249	Loại bỏ xương quanh răng	1 lần (D4249) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời
D4260	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4260-D4261) cho mỗi góc phần tư mỗi 36 tháng.
D4261	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4260-D4261) cho mỗi góc phần tư mỗi 36 tháng.
D4270	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4270-D4285) cho mỗi răng mỗi 36 tháng.
D4273	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4270-D4285) cho mỗi răng mỗi 36 tháng.
D4274	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4270-D4285) cho mỗi răng mỗi 36 tháng.
D4275	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4270-D4285) cho mỗi răng mỗi 36 tháng.
D4276	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4270-D4285) cho mỗi răng mỗi 36 tháng.
D4277	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4270-D4285) cho mỗi răng mỗi 36 tháng.
D4278	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4270-D4285) cho mỗi răng mỗi 36 tháng.
D4283	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4270-D4285) cho mỗi răng mỗi 36 tháng.
D4285	Phẫu thuật mô nướu	1 lần (D4270-D4285) cho mỗi răng mỗi 36 tháng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D4286	Phẫu thuật mô nướu	2 lần (D4286) mỗi 12 tháng chỉ khi kết hợp với D6107; giới hạn một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng.
D4322	Đặt dây để gắn kết nhiều răng lại với nhau	1 lần (D4322-D4323) cho mỗi cung hàm mỗi 36 tháng.
D4323	Đặt dây để gắn kết nhiều răng lại với nhau	1 lần (D4322-D4323) cho mỗi cung hàm mỗi 36 tháng.
D4341*	Làm sạch sâu cho 4 răng trở lên trong một góc phần tư	1 lần (D4341-D4342) cho mỗi góc phần tư mỗi 24 tháng; chỉ được phép áp dụng cho hai góc phần tư vào cùng một ngày cung cấp dịch vụ.
D4342*	Làm sạch sâu cho 1-3 răng trong một góc phần tư	1 lần (D4341-D4342) cho mỗi góc phần tư mỗi 24 tháng; chỉ được phép áp dụng cho hai góc phần tư vào cùng một ngày cung cấp dịch vụ.
D4346	Cạo vôi răng cho nướu bị sưng hoặc nhiễm trùng ở mức độ trung bình hoặc nặng, toàn hàm, sau khi đánh giá	1 lần (D4346) mỗi 24 tháng, không được phép trong vòng sáu tháng khám D1110, D4341, D4342, D4355 hoặc D4910.
D4355	Làm sạch mảng bám trên răng để có thể nhìn rõ răng khi thăm khám	1 lần (D4355) mỗi 24 tháng; không được phép trong cùng DOS với D0180 hoặc trong vòng 6 tháng khám D0120, D0150 hoặc D0180.
D4381	Dùng thuốc cho vùng nướu quanh răng (cho mỗi răng) để kiểm soát bệnh về nướu	8 lần (D4381) mỗi 24 tháng; ít nhất 28 ngày sau D4341 hoặc D4342; yêu cầu phải có bằng chứng về túi rộng 5 mm trở lên kèm viêm kéo dài.
D4910	Vệ sinh răng miệng định kỳ cho người trưởng thành có tiền sử ghi nhận bị bệnh về nướu	2 lần (D4910) mỗi 12 tháng; ngoài 90 ngày khám D1110.
D4920	Thay băng gạc ngoài dự kiến	1 lần (D4920) mỗi 12 tháng cho mỗi thủ thuật.
D5110*	Răng giả toàn hàm – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5110, D5130, D5211, D5213, D5225, D5284, hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm trên.
D5120*	Răng giả toàn hàm – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5120, D5140, D5212, D5214, D5226, D5284, hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm dưới.
D5130*	Răng giả toàn hàm gắn ngay – hàm trên và/hoặc hàm dưới, được gắn vào thời điểm nhổ các răng còn lại	1 lần (D5110, D5130, D5211, D5213, D5225, D5284, hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm trên.
D5140*	Răng giả toàn hàm gắn ngay – hàm trên và/hoặc hàm dưới, được gắn vào thời điểm nhổ các răng còn lại	1 lần (D5120, D5140, D5212, D5214, D5226, D5284, hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm dưới.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D5211*	Răng giả một phần – hàm trên và/ hoặc hàm dưới, đế nhựa, kim loại hoặc mềm	1 lần (D5110, D5130, D5211, D5213, D5225, D5284, hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm trên.
D5212*	Răng giả một phần – hàm trên và/ hoặc hàm dưới, đế nhựa, kim loại hoặc mềm	1 lần (D5120, D5140, D5212, D5214, D5226, D5284, hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm dưới.
D5213*	Răng giả một phần – hàm trên và/ hoặc hàm dưới, đế nhựa, kim loại hoặc mềm	1 lần (D5110, D5130, D5211, D5213, D5225, D5284, hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm trên.
D5214*	Răng giả một phần – hàm trên và/ hoặc hàm dưới, đế nhựa, kim loại hoặc mềm	1 lần (D5120, D5140, D5212, D5214, D5226, D5284, hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm dưới.
D5225*	Răng giả một phần – hàm trên và/ hoặc hàm dưới, đế nhựa, kim loại hoặc mềm	1 lần (D5110, D5130, D5211, D5213, D5225, D5284, hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm trên.
D5226*	Răng giả một phần – hàm trên và/ hoặc hàm dưới, đế nhựa, kim loại hoặc mềm	1 lần (D5120, D5140, D5212, D5214, D5226, D5284, hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm dưới.
D5284*	Răng giả một phần – hàm trên và/ hoặc hàm dưới, đế nhựa, kim loại hoặc mềm cho một bên miệng	1 lần (D5110, D5120, D5130, D5140, D5211, D5212, D5213, D5214, D5225, D5226, D5284 hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm trên và dưới.
D5286*	Răng giả một phần – hàm trên và/ hoặc hàm dưới, đế nhựa, kim loại hoặc mềm cho một bên miệng	1 lần (D5110, D5120, D5130, D5140, D5211, D5212, D5213, D5214, D5225, D5226, D5284 hoặc D5286) mỗi 60 tháng đối với hàm trên và dưới.
D5410	Điều chỉnh hoặc sửa chữa răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5410-D5512, D5611-D5622) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5411	Điều chỉnh hoặc sửa chữa răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5410-D5512, D5611-D5622) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5421	Điều chỉnh hoặc sửa chữa răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5410-D5512, D5611-D5622) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D5422	Điều chỉnh hoặc sửa chữa răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5410-D5512, D5611-D5622) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5511	Điều chỉnh hoặc sửa chữa răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5410-D5512, D5611-D5622) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5512	Điều chỉnh hoặc sửa chữa răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5410-D5512, D5611-D5622) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5520	Thay thế bộ phận bị thiếu hoặc hư hỏng của răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5520, D5630, D5640, D5650) cho mỗi răng mỗi 12 tháng; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả; Chỉ 1 lần (D5660) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; Chỉ 1 lần (D5670-D5671) bất kỳ cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng.
D5611	Điều chỉnh hoặc sửa chữa răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5410-D5512, D5611-D5622) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5612	Điều chỉnh hoặc sửa chữa răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5410-D5512, D5611-D5622) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5621	Điều chỉnh hoặc sửa chữa răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5410-D5512, D5611-D5622) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5622	Điều chỉnh hoặc sửa chữa răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5410-D5512, D5611-D5622) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5630	Thay thế bộ phận bị thiếu hoặc hư hỏng của răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5520, D5630, D5640, D5650) cho mỗi răng mỗi 12 tháng; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả; 1 lần (D5660) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; 1 lần (D5670-D5671) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D5640	Thay thế bộ phận bị thiếu hoặc hư hỏng của răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5520, D5630, D5640, D5650) cho mỗi răng mỗi 12 tháng; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả; 1 lần (D5660) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; 1 lần (D5670-D5671) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng.
D5650	Thay thế bộ phận bị thiếu hoặc hư hỏng của răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5520, D5630, D5640, D5650) cho mỗi răng mỗi 12 tháng; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả; 1 lần (D5660) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; 1 lần (D5670-D5671) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng.
D5660	Thay thế bộ phận bị thiếu hoặc hư hỏng của răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5520, D5630, D5640, D5650) cho mỗi răng mỗi 12 tháng; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả; 1 lần (D5660) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; 1 lần (D5670-D5671) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng.
D5670	Thay thế bộ phận bị thiếu hoặc hư hỏng của răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5520, D5630, D5640, D5650) cho mỗi răng mỗi 12 tháng; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả; 1 lần (D5660) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; 1 lần (D5670-D5671) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng.
D5671	Thay thế bộ phận bị thiếu hoặc hư hỏng của răng giả toàn hàm hoặc một phần	1 lần (D5520, D5630, D5640, D5650) cho mỗi răng mỗi 12 tháng; bao gồm cả răng giả nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả; 1 lần (D5660) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; 1 lần (D5670-D5671) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng.
D5710	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5711	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5720	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5721	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D5730	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5731	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5740	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5741	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5750	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5751	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5760	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5761	Đệm lại hoặc làm lại để răng giả toàn hàm và/hoặc một phần – hàm trên và/hoặc hàm dưới	1 lần (D5710-D5721, D5730-D5761) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5765	Dịch vụ khác liên quan đến răng giả	1 lần (D5765) cho mỗi cung hàm mỗi 24 tháng, ngoài sáu tháng cung cấp răng giả
D5850	Đệm lót giúp chữa lành mô nướu dưới răng giả	1 lần (D5850-D5851) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.
D5851	Đệm lót giúp chữa lành mô nướu dưới răng giả	1 lần (D5850-D5851) cho mỗi cung hàm mỗi 12 tháng; phải trên 6 tháng sau khi cung cấp dịch vụ; bao gồm nếu trong vòng 6 tháng cung cấp bộ phận giả.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6010*	Thân trụ chân răng đưa vào xương	2 lần mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế. Chỉ dành cho mào răng một trụ chân răng.
D6011*	Thân trụ chân răng đưa vào xương	2 lần mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế. Chỉ dành cho mào răng một trụ chân răng.
D6056*	Trụ chân răng để giữ mào răng	2 lần (D6056 hoặc D6057) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6057*	Trụ chân răng để giữ mào răng	2 lần (D6056 hoặc D6057) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6058*	Mào răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086- D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6059*	Mào răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6060*	Mào răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6061*	Mào răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6062*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6063*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6064*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6065*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6066*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6067*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6081	Làm sạch sâu quanh thân trụ chân răng	1 lần (D6081) cho mỗi răng mỗi 12 tháng.
D6082*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6083*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6084*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6086*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6087*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6088*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6092	Sửa chữa	2 lần mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6094*	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6097	Mão răng trụ chân răng	2 lần (D6058-D6067, D6082-D6084, D6086-D6088, D6094, D6097) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6100	Tháo bỏ thân trụ chân răng	1 lần (D6100, D6105) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6104	Ghép xương quanh trụ chân răng	1 lần (D6104) cho mỗi răng mỗi 84 tháng. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6105	Tháo bỏ thân trụ chân răng	1 lần (D6100, D6105) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời. Không bao gồm răng hàm thứ ba, trừ khi cần thiết về mặt y tế.
D6106	Lớp bảo vệ mảnh ghép xương	2 lần (D6106, D6107) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng.
D6107	Lớp bảo vệ mảnh ghép xương	2 lần (D6106, D6107) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng mỗi 84 tháng.
D6210*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6211*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.
D6212*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6214*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.
D6240*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6241*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.
D6242*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6243*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.
D6245*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6250*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.
D6251*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6252*	Một phần cầu răng là răng giả, thay cho răng bị mất (cầu răng)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.
D6740*	Mào răng gắn trên răng để nâng đỡ cầu răng (mào răng cố định)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mào răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6750*	Mão răng gắn trên răng để nâng đỡ cầu răng (mão răng cố định)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D6751*	Mão răng gắn trên răng để nâng đỡ cầu răng (mão răng cố định)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6752*	Mão răng gắn trên răng để nâng đỡ cầu răng (mão răng cố định)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D6753*	Mão răng gắn trên răng để nâng đỡ cầu răng (mão răng cố định)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6790*	Mão răng gắn trên răng để nâng đỡ cầu răng (mão răng cố định)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D6791*	Mão răng gắn trên răng để nâng đỡ cầu răng (mão răng cố định)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D6792*	Mão răng gắn trên răng để nâng đỡ cầu răng (mão răng cố định)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D6794*	Mão răng gắn trên răng để nâng đỡ cầu răng (mão răng cố định)	3 lần (D2710, D2720, D2721, D2722, D2740, D2750, D2751, D2752, D2753, D2790, D2791, D2792, D2794, D6210-D6252, D6740-D6753, D6790, D6791, D6792, D6794) mỗi 12 tháng; một lần khám cho mỗi răng mỗi 84 tháng trừ khi việc bị mất thêm răng yêu cầu phải chế tạo khí cụ mới; yêu cầu phải mất nhiều cấu trúc răng do sâu hoặc gãy; yêu cầu phải còn lại ít nhất 50% xương hỗ trợ; khi mất răng hàm (trừ răng hàm thứ ba) ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu về cầu răng hàm sẽ bị từ chối. D6210-D6252 không được bao trả cùng với mão răng cố định trụ chân răng.
D6930	Gắn lại hoặc dán lại cầu răng bị bong ra	3 lần khám (D6930) cho mỗi răng mỗi 24 tháng; không được thanh toán trong vòng 6 tháng cung cấp dịch vụ.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D7140	Nhổ Răng	8 lần (D7140-D7251) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; D7250 yêu cầu phải có bằng chứng về việc nhổ răng không thành công trước đó với chân răng vẫn còn được giữ lại và không phải do cùng một nhà cung cấp hoặc nhóm thực hiện.
D7210	Nhổ Răng	8 lần (D7140-D7251) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; D7250 yêu cầu phải có bằng chứng về việc nhổ răng không thành công trước đó với chân răng vẫn còn được giữ lại và không phải do cùng một nhà cung cấp hoặc nhóm thực hiện.
D7220	Nhổ Răng	8 lần (D7140-D7251) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; D7250 yêu cầu phải có bằng chứng về việc nhổ răng không thành công trước đó với chân răng vẫn còn được giữ lại và không phải do cùng một nhà cung cấp hoặc nhóm thực hiện.
D7230	Nhổ Răng	8 lần (D7140-D7251) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; D7250 yêu cầu phải có bằng chứng về việc nhổ răng không thành công trước đó với chân răng vẫn còn được giữ lại và không phải do cùng một nhà cung cấp hoặc nhóm thực hiện.
D7240	Nhổ Răng	8 lần (D7140-D7251) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; D7250 yêu cầu phải có bằng chứng về việc nhổ răng không thành công trước đó với chân răng vẫn còn được giữ lại và không phải do cùng một nhà cung cấp hoặc nhóm thực hiện.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D7241	Nhổ Răng	8 lần (D7140-D7251) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; D7250 yêu cầu phải có bằng chứng về việc nhổ răng không thành công trước đó với chân răng vẫn còn được giữ lại và không phải do cùng một nhà cung cấp hoặc nhóm thực hiện.
D7250*	Nhổ Răng	8 lần (D7140-D7251) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; D7250 yêu cầu phải có bằng chứng về việc nhổ răng không thành công trước đó với chân răng vẫn còn được giữ lại và không phải do cùng một nhà cung cấp hoặc nhóm thực hiện.
D7251	Nhổ Răng	8 lần (D7140-D7251) mỗi 12 tháng; 1 lần cho mỗi răng trong suốt cuộc đời; D7250 yêu cầu phải có bằng chứng về việc nhổ răng không thành công trước đó với chân răng vẫn còn được giữ lại và không phải do cùng một nhà cung cấp hoặc nhóm thực hiện.
D7260	Phẫu thuật liên quan đến xoang	1 lần (D7260, D7261) cho mỗi góc phần tư trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7261	Phẫu thuật liên quan đến xoang	1 lần (D7260, D7261) cho mỗi góc phần tư trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7270	Phẫu thuật để di chuyển hoặc trồng lại răng tự nhiên	1 lần (D7270-D7282) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời.
D7272	Phẫu thuật để di chuyển hoặc trồng lại răng tự nhiên	1 lần (D7270-D7282) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời.
D7280	Phẫu thuật để di chuyển hoặc trồng lại răng tự nhiên	1 lần (D7270-D7282) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời.
D7282	Phẫu thuật để di chuyển hoặc trồng lại răng tự nhiên	1 lần (D7270-D7282) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời.
D7285	Sinh thiết	1 lần (D7285, D7286, D7288) mỗi 24 tháng; 1 lần (D7287) cho mỗi vị trí mỗi 24 tháng
D7286	Sinh thiết	1 lần (D7285, D7286, D7288) mỗi 24 tháng; 1 lần (D7287) cho mỗi vị trí mỗi 24 tháng.
D7287	Sinh thiết	1 lần (D7285, D7286, D7288) mỗi 24 tháng; 1 lần (D7287) cho mỗi vị trí mỗi 24 tháng
D7288	Sinh thiết	1 lần (D7285, D7286, D7288) mỗi 24 tháng; 1 lần (D7287) cho mỗi vị trí mỗi 24 tháng.
D7310	Định hình lại xương bao quanh răng hoặc kẽ răng	1 lần (D7310-D7321) cho mỗi góc phần tư trong suốt cuộc đời. Chỉ để chuẩn bị cho kế hoạch điều trị bằng răng giả toàn hàm hoặc răng giả một phần với khoảng mất răng ít nhất là ba răng liền kề.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D7311	Định hình lại xương bao quanh răng hoặc kẽ răng	1 lần (D7310-D7321) cho mỗi góc phần tư trong suốt cuộc đời. Chỉ để chuẩn bị cho kế hoạch điều trị bằng răng giả toàn hàm hoặc răng giả một phần với khoảng mất răng ít nhất là ba răng liền kề.
D7320	Định hình lại xương bao quanh răng hoặc kẽ răng	1 lần (D7310-D7321) cho mỗi góc phần tư trong suốt cuộc đời. Chỉ để chuẩn bị cho kế hoạch điều trị bằng răng giả toàn hàm hoặc răng giả một phần với khoảng mất răng ít nhất là ba răng liền kề.
D7321	Định hình lại xương bao quanh răng hoặc kẽ răng	1 lần (D7310-D7321) cho mỗi góc phần tư trong suốt cuộc đời. Chỉ để chuẩn bị cho kế hoạch điều trị bằng răng giả toàn hàm hoặc răng giả một phần với khoảng mất răng ít nhất là ba răng liền kề.
D7340	Phẫu thuật mô nướu để chuẩn bị gắn răng giả	1 lần (D7340, D7350) cho mỗi góc phần tư mỗi 60 tháng.
D7350	Phẫu thuật mô nướu để chuẩn bị gắn răng giả	1 lần (D7340, D7350) cho mỗi góc phần tư mỗi 60 tháng.
D7410	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7411	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7412	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7413	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7414	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7415	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7440	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7441	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7450	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7451	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7460	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7461	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7465	Loại bỏ khối mô tăng sinh khả nghi	1 lần (D7410-D7465) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7471	Loại bỏ khối xương thừa ở hai bên hàm	1 lần (D7471) cho mỗi cung hàm trong suốt cuộc đời.
D7472	Loại bỏ khối xương thừa trên vòm miệng	1 lần (D7472) trong suốt cuộc đời.
D7473	Loại bỏ khối xương thừa bên trong hàm dưới	1 lần (D7473) cho mỗi góc phần tư trong suốt cuộc đời.
D7485	Loại bỏ khối xương và mô thừa ở vùng sau hàm trên	1 lần (D7485) cho mỗi góc phần tư trong suốt cuộc đời.
D7509	Làm sạch ổ áp xe/nhiễm trùng ở chân răng	1 lần (D7509) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D7510	Làm sạch ổ áp xe/nhiễm trùng ở chân răng	1 lần (D7510-D7540) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7511	Làm sạch ổ áp xe/nhiễm trùng ở chân răng	1 lần (D7510-D7540) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7520	Làm sạch ổ áp xe/nhiễm trùng ở chân răng	1 lần (D7510-D7540) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7521	Làm sạch ổ áp xe/nhiễm trùng ở chân răng	1 lần (D7510-D7540) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7530	Làm sạch ổ áp xe/nhiễm trùng ở chân răng	1 lần (D7510-D7540) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7540	Làm sạch ổ áp xe/nhiễm trùng ở chân răng	1 lần (D7510-D7540) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D7970	Thủ thuật ngoại khoa khác để loại bỏ mô nướu thừa hoặc điểm bám cơ	1 lần (D7970) cho mỗi cung hàm mỗi 60 tháng.
D7971	Thủ thuật ngoại khoa khác để loại bỏ mô nướu thừa hoặc điểm bám cơ	1 lần (D7971) cho mỗi răng trong suốt cuộc đời.
D7972	Thủ thuật ngoại khoa khác để loại bỏ mô nướu thừa hoặc điểm bám cơ	1 lần (D7972) cho mỗi góc phần tư hàm trên trong suốt cuộc đời.
D9110	Tiểu phẫu để điều trị cấp cứu tình trạng đau răng	1 lần (D9110) mỗi 12 tháng.
D9120	Cắt cầu răng cũ để hỗ trợ loại bỏ cầu răng đó	1 lần (D9120) mỗi 12 tháng.
D9219	An thần sâu/gây mê toàn thân	1 lần (D9219) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ khi kết hợp với D9222 hoặc D9239 được yêu cầu.
D9222	An thần sâu/gây mê toàn thân	1 lần (D9222, D9230, D9239, D9248) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9223	An thần sâu/gây mê toàn thân	7 lần (D9223, D9243) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9230	An thần sâu/gây mê toàn thân	1 lần (D9222, D9230, D9239, D9248) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9239	An thần sâu/gây mê toàn thân	1 lần (D9222, D9230, D9239, D9248) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9243	An thần sâu/gây mê toàn thân	7 lần (D9223, D9243) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9248	An thần sâu/gây mê toàn thân	1 lần (D9222, D9230, D9239, D9248) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9310	Các lần thăm khám tại hoặc từ viện dưỡng lão, bệnh viện, trung tâm phẫu thuật hoặc phòng khám bác sĩ	2 lần (D0140, D0160, D9310, D9430, D9440) mỗi 12 tháng.

Mã số	Mô Tả Dịch Vụ Chung	Tính Định Kỳ
D9410	Các lần thăm khám tại hoặc từ viện dưỡng lão, bệnh viện, trung tâm phẫu thuật hoặc phòng khám bác sĩ	1 lần (D9410, D9420, D9997) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9420	Các lần thăm khám tại hoặc từ viện dưỡng lão, bệnh viện, trung tâm phẫu thuật hoặc phòng khám bác sĩ	1 lần (D9410, D9420, D9997) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9430	Các lần thăm khám tại hoặc từ viện dưỡng lão, bệnh viện, trung tâm phẫu thuật hoặc phòng khám bác sĩ	2 lần (D0140, D0160, D9310, D9430, D9440) mỗi 12 tháng.
D9440	Các lần thăm khám tại hoặc từ viện dưỡng lão, bệnh viện, trung tâm phẫu thuật hoặc phòng khám bác sĩ	2 lần (D0140, D0160, D9310, D9430, D9440) mỗi 12 tháng.
D9610	Tiêm thuốc để điều trị nhiễm trùng và đau nặng	1 lần (D9610, D9612) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9612	Tiêm thuốc để điều trị nhiễm trùng và đau nặng	1 lần (D9610, D9612) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9911	Tra thuốc lên chân răng nhạy cảm	1 lần (D9911) cho mỗi răng mỗi 24 tháng.
D9930	Tư vấn đặc biệt hoặc bất thường	1 lần (D9930) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9932	Vệ sinh răng giả toàn hàm và một phần	1 lần (D9932-D9935) mỗi 24 tháng, ngoài sáu tháng cung cấp răng giả.
D9933	Vệ sinh răng giả toàn hàm và một phần	1 lần (D9932-D9935) mỗi 24 tháng, ngoài sáu tháng cung cấp răng giả.
D9934	Vệ sinh răng giả toàn hàm và một phần	1 lần (D9932-D9935) mỗi 24 tháng, ngoài sáu tháng cung cấp răng giả.
D9935	Vệ sinh răng giả toàn hàm và một phần	1 lần (D9932-D9935) mỗi 24 tháng, ngoài sáu tháng cung cấp răng giả.
D9942	Sửa chữa dụng cụ bảo vệ hàm	1 lần (D9942) mỗi 24 tháng, ngoài sáu tháng cung cấp khí cụ.
D9944	Dụng cụ bảo vệ hàm, khí cụ cứng hoặc mềm	1 lần (D9944-D9946) mỗi 60 tháng.
D9945	Dụng cụ bảo vệ hàm, khí cụ cứng hoặc mềm	1 lần (D9944-D9946) mỗi 60 tháng.
D9946	Dụng cụ bảo vệ hàm, khí cụ cứng hoặc mềm	1 lần (D9944-D9946) mỗi 60 tháng.
D9951	Điều chỉnh nhẹ khớp cắn	1 lần (D9951) mỗi 24 tháng.
D9995	Nha khoa từ xa - thực hiện theo thời gian thực	1 lần (D9995-D9996) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9996	Nha khoa từ xa - thực hiện khi thông tin được lưu trữ và gửi đến nha sĩ để đánh giá sau	1 lần (D9995-D9996) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.
D9997	Các lần thăm khám tại hoặc từ viện dưỡng lão, bệnh viện, trung tâm phẫu thuật hoặc phòng khám bác sĩ	1 lần (D9410, D9420, D9997) trên mỗi ngày cung cấp dịch vụ.

Các giới hạn:

- Điều trị tùy chọn: Nếu quý vị chọn dịch vụ đắt tiền hơn so với dịch vụ thông thường, khoản trợ cấp phúc lợi thay thế có thể được áp dụng cho một số dịch vụ nhất định dựa trên mức phí của dịch vụ thông thường. Quý vị chịu trách nhiệm chi trả phần chênh lệch chi phí.
 - Khi mất răng hàm ở cả hai góc phần tư trên cùng một cung hàm, yêu cầu phúc lợi cho một hoặc nhiều cầu răng cố định phía sau ở cung hàm đó sẽ bị giới hạn ở mức phúc lợi dành cho răng giả một phần dựa trên mô mềm và răng thông thường.
 - Mão răng sứ/kim loại đơn lẻ có trụ chân răng/trụ cầu-trụ chân răng nâng đỡ – khoản phúc lợi được thanh toán sẽ dựa trên khoản tiền phải trả cho mão sứ đơn lẻ dựa trên răng thông thường tương đương (hoặc sứ kết hợp với chủ yếu kim loại thường).

Các trường hợp loại trừ:

- Dịch vụ hoặc vật tư để điều chỉnh dị tật bẩm sinh hoặc phát triển.
- Dịch vụ nha khoa thẩm mỹ hoặc phẫu thuật nhằm mục đích thẩm mỹ (bao gồm điều trị dị tật bẩm sinh hoặc phát triển, tẩy trắng răng và ghép răng để tăng tính thẩm mỹ).
- Chi phí nằm viện, xét nghiệm và kiểm tra mô bệnh học.
- Chi phí cho việc không giữ đúng lịch hẹn với Nha sĩ.
- Dịch vụ hoặc vật tư không thể chứng minh có nhu cầu nha khoa hợp lệ.
- Dịch vụ hoặc vật tư không đáp ứng các tiêu chuẩn được chấp nhận trong thực hành nha khoa.
- Dịch vụ hoặc vật tư mang tính chất nghiên cứu hoặc thử nghiệm, bao gồm cả dịch vụ cần thiết để điều trị biến chứng từ thủ thuật nghiên cứu hoặc thử nghiệm.
- Dịch vụ hoặc vật tư được bao trả theo bệnh viện, chương trình ngoại khoa/nội khoa (bao gồm Medicare Advantage) hoặc chương trình thuốc theo toa.
- Khí cụ, phục hình hoặc dịch vụ để chẩn đoán hoặc điều trị rối loạn hoặc loạn năng khớp thái dương hàm (TMJ).
- Khí cụ, thủ thuật ngoại khoa và phục hình (miếng trám bằng amalgam hoặc nhựa tổng hợp, mão răng, cầu răng, miếng trám bên trong hoặc miếng trám phủ bên trên) để tăng kích thước theo chiều dọc; để thay đổi, phục hồi hoặc duy trì khớp cắn; để thay thế cấu trúc răng bị mất do mài mòn, mòn cổ răng, tiêu cổ răng hoặc ăn mòn; hoặc để nẹp nha chu.
- Dịch vụ hoặc vật tư không được liệt kê trong bảng trên.

Ngày hoàn thành điều trị

Ngày hoàn thành điều trị được định nghĩa là ngày điều trị xong và có thể tính phí. Điều trị hoàn thành vào ngày cung cấp đối với răng giả toàn hàm và một phần có thể tháo rời, ngày gắn cố định chính thức đối với mão răng và cầu răng và ngày trám hoàn thiện đối với ống tủy răng.

Sự Chấp Thuận Trước

Yêu cầu phải có sự chấp thuận trước trước khi điều trị một số mã nhất định và giải quyết các vấn đề về tính đủ điều kiện và phúc lợi hiện có tại thời điểm yêu cầu. Đây không phải là đảm bảo thanh toán. Việc phê duyệt thanh toán được dựa trên tính đủ điều kiện của thành viên vào ngày cung cấp dịch vụ, hồ sơ nha khoa và mọi giới hạn chính sách cũng như phúc lợi hiện có còn lại vào ngày cung cấp dịch vụ.

Trang này cố ý để trống.

Trang này cố ý để trống.

Trang này cố ý để trống.